

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc ban hành Tiêu chí xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao
tỉnh Thái Bình, giai đoạn 2018 - 2020.**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THÁI BÌNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Quyết định số 1600/QĐ-TTg ngày 16/8/2016 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Chương trình mục tiêu Quốc gia về xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2016 - 2020;

Căn cứ Quyết định số 1980/QĐ-TTg ngày 17/10/2016 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Bộ tiêu chí quốc gia về xã nông thôn mới giai đoạn 2016 - 2020;

Căn cứ Quyết định số 2540/QĐ-TTg ngày 30/12/2016 của Thủ tướng Chính phủ quy định điều kiện, trình tự, thủ tục, hồ sơ xét, công nhận và công bố địa phương đạt chuẩn nông thôn mới, địa phương hoàn thành nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2016 - 2020;

Căn cứ Quyết định số 1760/QĐ-TTg ngày 10/11/2017 của Thủ tướng Chính phủ điều chỉnh, bổ sung Quyết định số 1600/QĐ-TTg ngày 16/8/2016 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình mục tiêu Quốc gia về xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2016 - 2020;

Căn cứ Quyết định số 691/QĐ-TTg ngày 05/6/2018 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành tiêu chí xã nông thôn mới kiểu mẫu giai đoạn 2018 - 2020;

Căn cứ Công văn số 1345/BNN-VPĐP ngày 08/02/2018 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn hướng dẫn xây dựng và triển khai kế hoạch xét, công nhận xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao giai đoạn 2018 - 2020;

Căn cứ Quyết định số 09/QĐ-UBND ngày 03/01/2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc ban hành Quy định về Bộ tiêu chí về xã nông thôn mới và cách đánh giá Bộ tiêu chí về xã nông thôn mới, trình tự, thủ tục, hồ sơ xét, công nhận và công bố địa phương đạt chuẩn nông thôn mới, địa phương hoàn thành nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2017 - 2020 trên địa bàn tỉnh Thái Bình;

Xét đề nghị của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại Tờ trình số 228/TTr-SNNPTNT ngày 26/9/2018,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Tiêu chí xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao tỉnh Thái Bình giai đoạn 2018 - 2020 (có Phụ lục kèm theo).

Điều 2. Trách nhiệm của các sở, ngành, đơn vị:

- Rà soát, đánh giá đối với các chỉ tiêu, tiêu chí xã nông thôn mới do Sở, ngành, đơn vị phụ trách tại Quyết định số 09/QĐ-UBND ngày 03/01/2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Bình;

- Hướng dẫn việc tổ chức thực hiện, theo dõi, kiểm tra, đánh giá các tiêu chí xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao tỉnh Thái Bình giai đoạn 2018 - 2020 thuộc chức năng, nhiệm vụ của Sở, ngành, đơn vị phụ trách.

- Các sở, ngành, đơn vị được phân công phụ trách các chỉ tiêu, tiêu chí trong các tiêu chí xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao tỉnh Thái Bình giai đoạn 2018 - 2020 (tại Phụ lục kèm theo) có trách nhiệm xây dựng kế hoạch giữ vững và nâng cao chất lượng các chỉ tiêu, tiêu chí của các xã đã đạt chuẩn nông thôn mới, thường xuyên kiểm tra và báo cáo kết quả thực hiện hàng năm đối với các chỉ tiêu, tiêu chí này.

Điều 3. Tổ chức thực hiện:

1. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Văn phòng Điều phối Chương trình xây dựng nông thôn mới tỉnh có trách nhiệm chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, địa phương:

- Công bố Tiêu chí xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao tỉnh Thái Bình giai đoạn 2018 - 2020.

- Hướng dẫn triển khai, tổ chức thực hiện, xây dựng kế hoạch, tổng hợp, lập kế hoạch hàng năm của tỉnh trên cơ sở kế hoạch của các ngành, địa phương; lập báo cáo đánh giá và công bố mức độ đạt được từng tiêu chí nông thôn mới nâng cao của các xã trên địa bàn tỉnh trước ngày 15 tháng 12 hàng năm.

2. Các sở, ngành, đơn vị thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh theo chức năng, nhiệm vụ được phân công, phối hợp với các địa phương, theo dõi, đánh giá các tiêu chí từng xã; hàng năm trước khi công bố kết quả đánh giá các tiêu chí nông thôn mới nâng cao do sở, ngành, đơn vị phụ trách, phải có sự thống nhất với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Văn phòng Điều phối Chương trình xây dựng nông thôn mới tỉnh và Cục Thống kê tỉnh.

3. Ủy ban nhân dân cấp huyện có trách nhiệm hướng dẫn các xã thực hiện, đánh giá, tổng hợp và công bố mức độ đạt được từng tiêu chí nông thôn mới nâng cao của từng xã trên địa bàn huyện, thành phố; tổng hợp kết quả, xây dựng báo cáo gửi về Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Văn phòng Điều phối Chương trình xây dựng nông thôn mới tỉnh; đồng thời, gửi các sở, ngành, đơn vị liên quan trước ngày 15 tháng 11 hàng năm.

4. Ủy ban nhân dân các xã đạt chuẩn nông thôn mới căn cứ các tiêu chí xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao tỉnh Thái Bình giai đoạn 2018 - 2020 để thực hiện đánh giá tỷ lệ, kết quả đạt được trong năm và báo cáo gửi về Ủy ban nhân dân cấp huyện trước ngày 15 tháng 10 hàng năm.

Điều 4. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành.

Điều 5. Ban Chỉ đạo thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia tỉnh Thái Bình, giai đoạn 2016 - 2020; Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; các Giám đốc sở, Thủ trưởng các ngành, đơn vị thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh; Chánh Văn phòng Điều phối Xây dựng nông thôn mới cấp tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện, thành phố; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã trong tỉnh; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. *[Chữ ký]*

Nơi nhận:

- Như Điều 5;
- BCĐ CTMTQG TW, VP ĐPNTM TW;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Chủ tịch, các PCT HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Thường trực Huyện ủy, Thành ủy;
- Thường trực HĐND huyện, thành phố;
- Báo Thái Bình;
- Cục Thống kê tỉnh;
- Lãnh đạo VP UBND tỉnh;
- Công Thông tin Điện tử tỉnh;
- Lưu: VT, NNTNMT. *[Chữ ký]*

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH
CHỦ TỊCH



[Chữ ký]
Đặng Trọng Thăng

**TIÊU CHÍ XÃ ĐẠT CHUẨN NÔNG THÔN MỚI NÂNG CAO
TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH THÁI BÌNH GIAI ĐOẠN 2018 - 2020**

(Ban hành kèm theo Quyết định 05/2018/QĐ-UBND ngày 05/10/2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Bình).



1. Xã được công nhận đạt chuẩn xã nông thôn mới.
2. Có các tiêu chí sau đạt chuẩn:

TT	Tiêu chí	Nội dung tiêu chí	Chi tiêu	Đơn vị chủ trì hướng dẫn, theo dõi, đánh giá, thẩm định
1	Giao thông	1.1. Tỷ lệ km đường trục xã, thôn qua khu vực dân cư tập trung có rãnh thoát nước.	≥ 60%	Sở Giao thông vận tải
		1.2. Các tuyến đường giao thông được duy tu, bảo trì thường xuyên.	100%	
2	Thủy lợi	2.1. Tỷ lệ diện tích đất sản xuất nông nghiệp được tưới chủ động.	≥ 90%	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn
		2.2. Tỷ lệ diện tích đất sản xuất nông nghiệp và đất phi nông nghiệp được tưới chủ động.	≥ 90%	
		2.3. Hệ thống công trình thủy lợi hoạt động hiệu quả, được duy tu, bảo trì thường xuyên.	Đạt	
3	Trường học	Trường Mầm non, Trường Tiểu học được công nhận đạt chuẩn quốc gia mức độ 2; Trường THCS đạt chuẩn.	Đạt	Sở Giáo dục và Đào tạo
4	Văn hóa - Thể thao	4.1. Không vi phạm pháp luật về di sản văn hóa, bảo tồn và phát huy giá trị các di sản văn hóa truyền thống của địa phương.	Đạt	Sở Văn hóa và Thể thao
		4.2. Mỗi thôn có từ 01 câu lạc bộ văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao trở lên hoạt động thường xuyên; phát huy hiệu quả sử dụng của hệ thống nhà văn hóa, sân thể thao xã, thôn.	Đạt	
		4.3. Có 100% thôn đạt chuẩn danh hiệu “Thôn văn hóa”, trong đó có từ 70% trở lên số thôn đạt danh hiệu “Thôn văn hóa” 05 năm liên tục trở lên.	Đạt	
5	Nhà ở dân cư	5.1. Tỷ lệ hộ có nhà ở đạt chuẩn theo quy định.	≥ 95%	Sở Xây dựng
		5.2. Tỷ lệ hộ có nhà ở và công trình phụ trợ sân, vườn, tường bao (hàng rào), cổng đảm bảo gọn gàng, sạch, đẹp.	≥ 80%	

TT	Tiêu chí	Nội dung tiêu chí	Chỉ tiêu	Đơn vị chủ trì hướng dẫn, theo dõi, đánh giá, thẩm định
6	Sản xuất	6.1. Có vùng sản xuất tập trung đối với sản phẩm chủ lực của xã. Có vùng sản xuất được cấp chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm.	Đạt	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn
		6.2. Có hợp tác xã hoạt động hiệu quả theo Luật Hợp tác xã năm 2012, thực hiện liên kết sản xuất theo chuỗi đảm bảo hiệu quả, bền vững gắn với cơ cấu lại sản xuất nông nghiệp của địa phương	Đạt	
7	Thu nhập - Hộ nghèo	7.1. Thu nhập bình quân đầu người tại thời điểm xét, công nhận xã nông thôn mới nâng cao so với thời điểm được công nhận xã đạt chuẩn nông thôn mới.	≥ 1,2 lần	Cục Thống kê
		7.2. Tỷ lệ hộ nghèo (trừ các trường hợp thuộc diện bảo trợ xã hội theo quy định, hoặc do tai nạn rủi ro bất khả kháng, hoặc do bệnh hiểm nghèo).	≤ 1%	Sở Lao động Thương binh và Xã hội
8	Giáo dục	Tỷ lệ lao động có việc làm qua đào tạo đạt trên 65%.	Đạt	Sở Lao động Thương binh và Xã hội
9	Y tế	9.1. Tỷ lệ người dân tham gia bảo hiểm y tế.	90%	Sở Y tế
		9.2. Tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi bị suy dinh dưỡng thể thấp còi (chiều cao theo tuổi).	≤ 10%	
10	Môi trường	10.1. Tỷ lệ hộ được sử dụng nước sạch.	100%	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn
		10.2. Tỷ lệ chất thải rắn được thu gom và xử lý đúng quy định đạt từ ≥ 90% trở lên; tỷ lệ rác thải sinh hoạt được phân loại, áp dụng biện pháp xử lý phù hợp đạt từ 50% trở lên.	Đạt	Sở Tài nguyên và Môi trường
		10.3. Có từ 60% trở lên số tuyến đường xã, thôn có rãnh thoát nước và được trồng cây bóng mát hoặc trồng hoa, cây cảnh toàn tuyến.	Đạt	
		10.4. Có từ 90% trở lên số hộ chăn nuôi có chuồng trại chăn nuôi đảm bảo vệ sinh môi trường.	Đạt	
		10.5. 100% cơ sở sản xuất kinh doanh trên địa bàn thực hiện xử lý rác	Đạt	

TT	Tiêu chí	Nội dung tiêu chí	Chỉ tiêu	Đơn vị chủ trì hướng dẫn, theo dõi, đánh giá, thẩm định
		thải, nước thải đạt tiêu chuẩn và đảm bảo bền vững.		
		10.6. Hàng tháng tổ chức dọn dẹp vệ sinh chung toàn xã: quét dọn đường giao thông, nơi công cộng; cắt tỉa cây xanh, cắt cỏ dại ven đường và nơi công cộng; vớt rác, khơi thông rãnh thoát nước, kênh, mương.	Đạt	
11	Quốc phòng, an ninh - Hành chính công	11.1. Xây dựng cơ sở xã vững mạnh toàn diện, hoàn thành tốt nhiệm vụ quốc phòng an ninh; không có các hoạt động chống Đảng, chống chính quyền, phá hoại khối đoàn kết toàn dân, không có hoạt động vi phạm liên quan đến tôn giáo, không có tham nhũng tiêu cực liên quan đến xây dựng nông thôn mới, nhân dân tích cực tham gia phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc; có các mô hình tự quản, phối hợp bảo vệ an ninh trật tự hoạt động thường xuyên, hiệu quả.	Đạt	Công an tỉnh; Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh
		11.2. Cải cách, đơn giản hóa các thủ tục hành chính; giải quyết các thủ tục hành chính cho các tổ chức, công dân đảm bảo đúng quy định.	Đạt	
		11.3. Thực hiện tốt các quy định về dân chủ cơ sở. Cán bộ, công chức xã chấp hành nghiêm các quy định của pháp luật và nâng cao đạo đức công vụ trong thực hiện nhiệm vụ.	Đạt	Sở Nội vụ